

Số: 45/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố
về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
thu, chi ngân sách địa phương năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2581/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội

đồng nhân dân thành phố điều chỉnh Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Xét Tờ trình số 283/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023), như sau:

1. Giảm dự toán chi trả nợ gốc ngân sách địa phương năm 2023: 10.500 triệu đồng.

2. Bổ sung dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2023 (tăng dự toán chi trả nợ lãi của chính quyền địa phương): 10.500 triệu đồng.

Chi tiết tại các phụ lục đính kèm:

- Phụ lục I: Sửa đổi, bổ sung Phụ lục I của Nghị quyết số 34/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Phụ lục II: Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II của Nghị quyết số 34/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Trong quá trình điều hành ngân sách, có những vấn đề phát sinh, giao Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách địa phương theo quy định và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Các nội dung khác trong Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022, Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023, Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023, Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành và đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.



Phạm Văn Hiểu

Phụ lục I
DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023
SAU KHI ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán điều chỉnh	Dự toán sau khi điều chỉnh
A	B	1	2	3=1+2
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	15.572.643	0	15.572.643
I	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	10.024.610		10.024.610
	- Thu NSDP hưởng 100%	3.355.710		3.355.710
	- Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	6.668.900		6.668.900
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.584.125		3.584.125
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	799.615		799.615
2	Thu bổ sung có mục tiêu	2.784.510		2.784.510
3	Thu bổ sung thực hiện các chính sách tiền lương theo quy định	-		-
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-		-
IV	Thu kết dư	1.963.908	0	1.963.908
1	Thu từ kết dư ngân sách cấp thành phố	155.900		155.900
2	Thu vượt số kế kiến thiết năm 2022	144.329		144.329
3	Thu vượt sử dụng đất các năm trước	914.986		914.986
4	Thu sử dụng đất năm 2022	20.298		20.298
5	Nguồn tồn quỹ ngân sách cấp thành phố năm 2022	728.395		728.395
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	16.901.643	0	16.901.643
I	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	13.530.928	10.500	13.541.428
1	Chi đầu tư phát triển	6.091.508		6.091.508
2	Chi thường xuyên	7.150.509		7.150.509
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	61.400	10.500	71.900
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.380		1.380
5	Dự phòng ngân sách	226.131		226.131
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	-		-
II	Chi các chương trình mục tiêu	2.784.510		2.784.510
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	-		-
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.784.510		2.784.510
a	Chi đầu tư	-		-
b	Chi sự nghiệp	-		-
III	Chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương	337.540	-10.500	327.040
IV	Chi nộp ngân sách cấp trên	248.665		248.665
C	BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	1.329.000		1.329.000
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	337.540	-10.500	327.040
I	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	-		-
II	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	337.540	-10.500	327.040
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	1.329.000		1.329.000
I	Vay để bù đắp bội chi	1.329.000		1.329.000
II	Vay để trả nợ gốc			

Phụ lục II
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2023
SAU KHI ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán điều chỉnh	Dự toán sau khi điều chỉnh
A	B	1	2	3=1+2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	16.901.643		16.901.643
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	13.530.928	10.500	13.541.428
I	Chi đầu tư phát triển	6.091.508		6.091.508
1	Chi đầu tư cho các dự án	6.080.165		6.080.165
a	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	700.000		700.000
b	Từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.650.000		1.650.000
c	Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương	1.465.935		1.465.935
d	Chi đầu tư từ bội chi	1.329.000		1.329.000
đ	Chi từ các nguồn khác	935.230		935.230
	Từ nguồn thu vượt xổ số kiến thiết năm 2022	144.329		144.329
	Từ nguồn thu vượt sử dụng đất các năm trước	660.603		660.603
	Từ nguồn thu sử dụng đất năm 2022	20.298		20.298
	Từ nguồn tồn quỹ ngân sách cấp thành phố năm 2022	110.000		110.000
2	Chi đầu tư phát triển khác	11.343		11.343
	Từ nguồn vượt sử dụng đất các năm trước: Bổ trí hoàn trả tiền tạm ứng của Công ty Nguyễn Kim để bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi khu đất số 66 đường Cách Mạng Tháng Tám	11.343		11.343
II	Chi thường xuyên	7.150.509		7.150.509
	Trong đó:	-		-
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.625.086		2.625.086
2	Chi khoa học và công nghệ	48.732		48.732
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	61.400	10.500	71.900
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.380		1.380
V	Dự phòng ngân sách	226.131		226.131
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	-		-
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	2.784.510		2.784.510
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	-		-
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.784.510		2.784.510
1	Chi đầu tư	2.730.250		2.730.250
	- Vốn ngoài nước	764.550		764.550
	- Vốn trong nước	1.965.700		1.965.700
	- Vốn trái phiếu	-		-
2	Chi sự nghiệp	54.260		54.260
	- Vốn ngoài nước	-		-
	- Vốn trong nước	54.260		54.260
	+ Hỗ trợ các Hội văn học nghệ thuật địa phương	528		528
	+ Hỗ trợ các Hội nhà báo địa phương	200		200
	+ Kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và PHCN cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; chương trình phát triển công tác xã hội	200		200
	+ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông	8.770		8.770
	+ Kinh phí quản lý bảo trì đường bộ cho Quỹ bảo trì đường bộ địa phương	44.562		44.562
	+ Hỗ trợ khác	-		-
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	-		-
D	CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	248.665		248.665
E	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	337.540	-10.500	327.040

